

Số: **75/2022/QĐST-DS**

*Quận 1, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Bùi Thị Mai

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Sơn Hà

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Trần Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 788/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 700/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Triệu T, sinh năm 1986; địa chỉ: Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957
- Ông Triệu X, sinh năm 1955 (chết ngày 06 tháng 02 năm 2018)

*Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Triệu X:*

- Ông Triệu P, sinh năm 1979
- Bà Triệu Y, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 22 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Triệu T đều trình bày:

Vào năm 1998, em trai ông là Triệu Th bị bắt cóc tại nhà. Gia đình đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm khắp nơi, đăng tin trên báo và đài truyền hình nhưng đến nay đã hơn 20 năm nhưng gia đình vẫn không có bất kỳ tin tức xác thực là ông Th còn sống. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố Triệu Th là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà là mẹ của ông Triệu Th. Bà đồng ý với ông Triệu Th về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố Triệu Th là đã chết và đồng thời cam kết không có khiếu nại hay tranh chấp về các vấn đề gì liên quan. Hiện nay do sức khỏe không tốt nên bà không thể tiếp tục tham gia vụ việc, bà đề nghị được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án và phiên họp xét đơn yêu cầu.

- Ông Triệu P trình bày: Ông là con ruột của ông Triệu X (chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị N. Ông đồng ý với ông Triệu T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố Triệu Th là đã chết và đồng thời cam kết không có khiếu nại hay tranh chấp các vấn đề gì liên quan. Do ngày 30 tháng 3 năm 2022 ông bận việc nên đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt ông.

- Bà Triệu Y trình bày: Bà là con ruột của ông Triệu X (chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị N. Bà đồng ý với ông Triệu T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố Triệu Th là đã chết và đồng thời cam kết không có khiếu nại hay tranh chấp các vấn đề gì liên quan. Do ngày 30 tháng 3 năm 2022 bà có việc bận không tham gia được nên đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt bà.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Triệu T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Th, sinh năm 1998, nơi cư trú cuối cùng tại Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[3] Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự như các giấy khai sinh, giấy chứng tử, sổ hộ khẩu và văn bản của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Ủy ban phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét thấy:

[4] Ông Triệu X (chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị N có 04 con chung, gồm: Ông Triệu P, sinh năm 1979; Ông Triệu T, sinh năm 1986; Bà Triệu Y, sinh năm 1982; Ông Triệu Th, sinh năm 1998.

[5] Từ năm 1998, ông Triệu Th không có mặt tại địa chỉ Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đi đâu không rõ. Từ đó đến nay, ông Triệu T và gia đình không có bất kỳ thông tin gì về ông Th, mặc dù đã tìm

kiểm rất nhiều lần nhưng không có kết quả. Vì vậy, ông Triệu T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Th là đã chết.

[6] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị N, ông Triệu P, bà Triệu Y đồng ý với ông Triệu T về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Th và đồng thời cam kết không có khiếu nại hay tranh chấp các vấn đề gì liên quan.

[7] Do đó, ông Triệu T là người có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Triệu Th, sinh năm 1998, nơi cư trú cuối cùng tại Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

[8] Theo kết quả xác minh của Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xác minh ông Triệu Th, sinh năm 1998 có đăng ký thường trú tại Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay ông Th không có mặt, không thực tế cư trú tại đây từ năm 1998 đến nay, đi đâu không rõ. Theo Văn bản số 272/CAQ1-QLHC ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông Triệu Th là con của ông Triệu X và bà Nguyễn Thị N (Giấy khai sinh số 81 của Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh cấp ngày 21/4/1998). Theo Văn bản số 175/UBND-HT ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cũng xác định ông Triệu Th có cha là Triệu X và mẹ là Nguyễn Thị N, ông Th vắng mặt tại địa phương từ năm 1998 đến nay nên vợ con ông Th, cảnh sát khu vực không nắm được.

[9] Ông Triệu T đã thực hiện các thủ tục: Đăng thông báo tìm người trên Báo Thanh Niên số ngày 14, 15 và 16 tháng 01 năm 2021; Đăng tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam thời gian phát vào khung giờ từ 06 giờ 30 phút đến 07 giờ 00 phút và khung giờ từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 00 phút các ngày 25, 26, 27 tháng 01 năm 2021; Đăng tin trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Triệu Th. Như vậy, ông Triệu Th đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, yêu cầu tuyên bố ông Triệu Th là đã chết của ông Triệu T là có cơ sở chấp nhận.

[10] Về xác định ngày chết của ông Triệu Th: Theo lời trình bày của các đương sự và kết quả xác minh của Công an phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Triệu Th không có mặt tại địa phương từ năm 1998 đến nay nhưng không xác định được ngày vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự thì Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết là ngày kế tiếp của ngày sau 05 năm kể từ ngày người đó biệt tích; thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết tin tức cuối cùng về người đó, nếu không xác định được ngày tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng là ngày 01

tháng 01 năm 1999. Do vậy, ngày chết của ông Triệu Th được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 2004.

[11] Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự thì khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết; Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[12] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông Triệu T tuyên bố ông Triệu Th, sinh năm 1998, nơi cư trú cuối cùng tại Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

[13] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Triệu T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các điều 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Triệu T

Tuyên bố ông Triệu Th, sinh năm 1998, nơi cư trú cuối cùng tại Số D đường N, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông Triệu Th là ngày 01 tháng 01 năm 2004.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Triệu T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0030252 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Triệu T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND nơi đã đăng ký hộ tịch;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Bùi Thị Mai**